TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2024/HSST
Ngày 21 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Đặng Quỳnh Chi;**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Đức Anh**.
Ông **Nguyễn Minh Tú.**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Doãn Khắc Huy Hoàng –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Ông **Vũ Việt Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2024, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý: 129/2024/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Thị Hồng Đ**, sinh năm: 2001;
Giới tính: Nữ;
Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;
Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12 ;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Họ tên cha đẻ: Hồ Văn V, sinh năm 1976;
Họ tên mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1981;
Chồng: Ngô Tuấn L, sinh năm: 1988;
Có 01 con (Sinh năm 2020); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất;
Danh bản và chỉ bản số 000000193, lập ngày 25/3/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/3/2024, tạm giữ từ ngày 18/3/2024 đến ngày 26/3/2024, hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 26/3/2024. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".
Có mặt tại phiên tòa.

2. *Họ và tên:* **Lê Văn H**, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Tổ Y, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12 ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ tên cha đẻ: Lê Văn H, sinh năm 1973;

Họ tên mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1975;

Vợ: Bùi Thị Thúy H, sinh năm: 1999;

Có 01 con (Sinh năm 2023); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Danh bản và chỉ bản số 000000188, lập ngày 25/3/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 17/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Đỗ Văn N**, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Thôn KT, xã KB, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 03/12 ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Họ tên cha đẻ: Đỗ Văn T, sinh năm 1959;

Họ tên mẹ đẻ: Bùi Thị Đ, sinh năm 1960;

Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987;

Có 02 con (Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Danh bản và chỉ bản số 000000187, lập ngày 25/3/2024 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 17/3/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 17/3/2024, Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội tiến hành làm việc với Đỗ Văn N (Sinh năm: 1986; Nơi thường trú: Thôn KT, xã KB, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam) là người liên quan trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 15/3/2024 tại phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra xác định N không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, kiểm tra điện thoại Iphone XS, lắp sim số 0988552217 của N phát hiện tại ứng dụng Messenger có tin nhắn mua bán số lô, số đề với Lê Văn H (Sinh năm: 1994; Nơi thường trú: Tổ Y, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) nên tổ công tác đã lập biên bản và mời đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn N khai nhận mua số lô, số đề của Lê Văn H, H khai nhận mua số lô, số đề của Hồ Thị N Đ (Sinh năm: 2001; Nơi thường trú: Tổ X, thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

Căn cứ lời khai của các đối tượng, cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành triệu tập Đỗ Văn N, Lê Văn H, Hồ Thị Hồng Đ đến trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 17/3/2024, cơ quan CSĐT-Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Văn N, Lê Văn H, Hồ Thị Hồng Đ về hành vi đánh bạc.

Vật chứng của vụ án:

**Thu giữ của Đỗ Văn N:*

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS màu gold, số thuê bao 0988552217 (đã qua sử dụng).

**Thu giữ của Lê Văn H:*

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11, màu tím, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0979966594.

**Thu giữ của Hồ Thị Hồng Đ:*

- 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone XSmax màu vàng, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0869047683.

Quá trình điều tra xác định:

Do không có việc làm ổn định nên Hồ Thị Hồng Đ nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho khách để thu lời. Đ thỏa thuận với khách chơi căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hằng ngày sẽ xác định kết quả thắng thua. Đối với số đề được xác định là hai chữ số cuối của giải đặc biệt, đối với số đề ba càng được xác định là ba chữ số cuối của giải đặc biệt, đối với số lô được xác định là hai chữ số cuối của tất cả các giải. Đ thoả thuận với khách 01 điểm lô tương ứng với số tiền từ 22.500 đến 23.000 đồng, nếu trúng được thanh toán một điểm lô là

80.000 đồng; số đề và số đề 3 càng thu theo tỷ lệ 85% trên tổng số tiền khách đánh, nếu trúng số đề được thanh toán gấp 70 lần số tiền đã mua, số đề ba càng trúng sẽ được thanh toán gấp 400 lần số tiền đã mua. Cụ thể như sau:

Ngày 10/3/2024, Đỗ Văn N có nhu cầu mua số lô, đề nên N nhắn tin từ tài khoản facebook "Ngoc Đô Văn Ngoc" của mình cho facebook "Huy cam" của Lê Văn H để mua số lô, số đề. H thoả thuận với N 01 điểm lô tương ứng với số tiền 23.000 đồng, số đề thu theo tỷ lệ 85% số tiền đánh. N mua của H số lô, số đề như sau: số lô 55 x 50 điểm tương ứng với số tiền 1.150.000 đồng; số đề 55 x 50.000 đồng, thu thực tế là 42.500 đồng. Tổng số tiền lô, đề N mua của H là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền thực tế H thu của N là 1.192.500 đồng. Sau khi H nhận các số lô, số đề trên, H chuyển lại cho Hồ Thị Hồng Đ từ tài khoản Telegram "Huy Le Van" của H nhắn tin cho tài khoản Telegram "biển biển" của Đ, mà không được hưởng lợi gì. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, kết quả trúng 50 điểm lô số 55 tương ứng với số tiền là 4.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc của N, H và Đ ngày 10/3/2024 là 5.200.000đồng. Số tiền N hưởng lợi là 2.807.500 đồng. Số tiền này, Đ đã chuyển khoản cho H từ số tài khoản Vietcombank 0341007116448 của Đ đến số tài khoản MBBank 0979966594 của H. Sau đó, H chuyển khoản từ số tài khoản MBBank của H đến số tài khoản MBBank 120619868888 của N số tiền 2.500.000 đồng, số tiền còn lại 307.500 đồng N cho H.

Ngoài ra ngày 13/3/2024, thông qua ứng dụng Telegram, H mua số lô, số đề của Đ. Đ và H thoả thuận 01 điểm lô tương ứng với số tiền 22.500 đồng, số đề và đề 3 càng thu theo tỷ lệ 85% số tiền đánh. H mua số lô, số đề cụ thể như sau: số lô 38-90 mỗi số 100 điểm tương ứng với số tiền 4.500.000 đồng; số đề 76-67 mỗi số 300.000đồng, thu thực tế là 510.000 đồng; số đề 3 càng 667 x 100.000 đồng, thu thực tế là 85.000 đồng. Tổng số tiền thực tế Đ thu của H là 5.095.000đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, kết quả H thua, số tiền thua H đã thanh toán cho Đ bằng tiền mặt. Tổng số tiền đánh bạc của Đ và H ngày 13/3/2024 là 5.200.000đồng.

Tại cơ quan điều tra, Hồ Thị N Đ, Lê Văn H, Đỗ Văn N khai nhận hành vi như nêu trên. Đ khai đã bán nhiều số lô, số đề cho khách chơi tuy nhiên Đ chỉ nhớ ngày 10/3/2024 và ngày 13/3/2024 đã bán số lô đề cho H. Các ngày khác đã xóa tin nhắn nên Đ không nhớ.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS màu gold, số thuê bao 0988552217 của Đỗ Văn N; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11, màu tím, lắp số thuê bao 0979966594 của Lê Văn H; 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone XSmax màu vàng, lắp số thuê bao 0869047683 của Hồ Thị Hồng Đ là vật chứng liên quan đến vụ án cần tiếp tục tạm giữ, chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKS ngày 21/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ Văn N, Lê Văn H về tội: *"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm luận tội: Khẳng định bản cáo trạng truy tố Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ Văn N, Lê Văn H là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ Văn N, Lê Văn H về tội "Đánh bạc".

Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 ; khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hồ Thị Hồng Đ từ 08 đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 16 đến 22 tháng.

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 14 đến 20 tháng.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1; khoản 2 Điều 51;; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 12 đến 18 tháng.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Toà án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Vật chứng:

+ Các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Bắc Từ Liêm như sau:

Bị cáo Hồ Thị Hồng Đ nộp 5.095.000 (năm triệu không trăm chín mươi lăm ngàn) đồng tại Biên lai thu tiền số 21485 ngày 21/6/2024.

Bị cáo Lê Văn H nộp 307.500 (Ba trăm linh bảy ngàn năm trăm) đồng tại Biên lai thu tiền số 21485 ngày 21/6/2024.

Bị cáo Đỗ Văn N nộp 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng tại Biên lai thu tiền số 21480 ngày 21/6/2024.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS màu gold, số thuê bao 0988552217 của Đỗ Văn N; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11, màu tím, lắp số thuê bao 0979966594

của Lê Văn H; 01(một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone XSmax màu vàng, lắp số thuê bao 0869047683 của Hồ Thị Hồng Đ;

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ Văn N, Lê Văn H thể hiện thái độ ăn hối hận về hành vi của mình. Mong muốn được tại ngoại, để chăm sóc, nuôi dạy các con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng hình sự:* Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc từ liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Những căn cứ xác định tội danh:* Lời khai nhận tội của các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ Văn N, Lê Văn H tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các dữ liệu tin nhắn trong điện thoại của các bị cáo với nhau, cùng các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/3/2024 và ngày 13/3/2024, Hồ Thị Hồng Đ có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho Lê Văn H với số tiền là 10.400.000 đồng. Ngày 10/3/2024, Đỗ Văn N có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Lê Văn H số tiền 5.200.000 đồng.

Hành vi các bị cáo đã đủ dấu hiệu hoàn thành của tội "Đánh bạc". Xét hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp tăng nặng định khung, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ở khung cơ bản của điều luật, quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 124/QĐ-VKS ngày 21/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Đỗ

Văn N, Lê Văn H về tội:*"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, nguyên nhân và động cơ phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Việc đánh bạc được thua bằng tiền không được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới mọi hình thức đều phải nhưng các bị cáo đã đánh bạc trái phép. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân nên vẫn thực hiện.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo H có hành vi giúp sức nhận các số lô, đề của bị cáo N đánh bạc sau đó chuyển lại cho bị cáo Đ, bị cáo H không hưởng lợi đối với hành vi này, bị cáo H cũng có hành vi trực tiếp tham gia đánh bạc bằng số lô, đề với bị cáo Đ. Bị cáo Đ là người nhận các số lô, đề của người chơi, chịu trách nhiệm về việc được thua với người chơi.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn H thực hiện hành vi giúp sức cho bị cáo Đ đánh bạc trái phép và thực hiện hành vi đánh bạc với bị cáo Đ. Bị cáo Đ thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với bị cáo H và bị cáo N. Do đó các bị cáo Đ và H phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Lê Văn H, Đỗ Văn N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử, các bị cáo đã nộp tiền thu lợi bất chính... Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Đỗ Văn N được áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi các bị cáo thực hiện, nguyên nhân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng.

Hội đồng xét xử chấp nhận về việc xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Lê Văn H, Đỗ Văn N phạm tội: *"Đánh bạc"*.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo **Hồ Thị Hồng Đ**: **08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đ về UBND thị trấn Quế - Kim Bảng – Hà Nam quản lý ,giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo **Lê Văn H**: **07** (.Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H về UBND thị trấn Quế - Kim Bảng – Hà Nam quản lý ,giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do ngay cho bị cáo H nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội khác

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

. Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn N**: **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Hạn thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo N về UBND xã Kim Bình – TP Phủ Lý – Hà Nam quản lý ,giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do ngay cho bị cáo N nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội khác

3. Về vật chứng.

+ Các bị cáo đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Bắc Từ Liêm như sau:

Bị cáo Hồ Thị Hồng Đ nộp 5.095.000 (năm triệu không trăm chín mươi lăm ngàn) đồng tại Biên lai thu tiền số 21485 ngày 21/6/2024.

Bị cáo Lê Văn H nộp 307.500 (Ba trăm linh ngàn năm trăm) đồng tại Biên lai thu tiền số 21485 ngày 21/6/2024.

Bị cáo Đỗ Văn N nộp 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng tại Biên lai thu tiền số 21480 ngày 21/6/2024

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS màu gold, số thuê bao 0988552217 của Đỗ Văn N; 01(một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 11, màu tím, lắp số thuê bao 0979966594 của Lê

Văn H; 01(một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone XSmax màu vàng, lắp số thuê bao 0869047683 của Hồ Thị Hồng Đ.

(Chi tiết vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 193/24, ngày 27 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan CSĐT công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4.. *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Buộc các cáo Hồ Thị Hồng Đ, Lê Văn H, Đỗ Văn N mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo Hồ Thị Hồng Đ, Lê Văn H, Đỗ Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Đặng Quỳnh Chi

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.